

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYỀN QUANG  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1711/SNN-TL

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 8 năm 2021

V/v Hướng dẫn về hồ sơ trình thẩm định và hồ sơ kiểm tra nghiệm thu các CT thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Ban Quản lý dự án ĐTXD các CT Nông nghiệp và PTNT;
- Ban Di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phân cấp thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình và kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Để đồng nhất và đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư xây dựng các dự án thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các tổ chức, các nhân khi trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, hồ sơ kiểm tra công tác nghiệm thu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm có các hồ sơ, thủ tục như sau:

**I. ĐỐI VỚI HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI, THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ**

**1. Hồ sơ trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:**

1.1. Tờ trình thẩm định theo quy định tại mẫu số 01 phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021.

1.2. Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, gồm:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng được Chủ đầu phê duyệt: Báo cáo khảo sát địa hình, bản vẽ khảo sát địa hình; Báo cáo khảo sát địa chất, bản vẽ khảo sát địa chất; Nhật ký khảo sát, hình ảnh nồn khoan.

- Báo cáo tính toán thủy văn,
- Báo cáo nghiên cứu khả thi,
- Thuyết minh thiết kế cơ sở,
- Bản vẽ thiết kế cơ sở,
- Phụ lục tính toán thiết kế (Thủy lực, kết cấu, ổn định...),
- Phụ lục tính toán khối lượng,
- Tổng mức đầu tư xây dựng công trình.

### 1.3. Các văn bản pháp lý kèm theo:

- Văn bản về chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật về đầu tư, đầu tư công.

- Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc (nếu dự án có thi tuyển);

- Văn bản/quyết định phê duyệt và bản vẽ kèm theo (nếu có) của một trong các loại quy hoạch sau đây: Quy hoạch chi tiết xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch; phương án tuyển, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận đối với công trình xây dựng theo tuyển; quy hoạch phân khu xây dựng đối với trường hợp không có yêu cầu lập quy hoạch chi tiết xây dựng;

- Văn bản ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy của thiết kế cơ sở; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định (nếu có) hoặc gửi kết quả đến cơ quan chuyên môn về xây dựng trước thời hạn thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở;

- Các văn bản thỏa thuận, xác nhận về đấu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án (nếu có);

- Báo cáo kết quả thẩm tra (nếu có);

- Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế cơ sở, nhà thầu thẩm tra (nếu có); mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế, lập tổng mức đầu tư; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra;

- Các thông tin số liệu về giá, định mức có liên quan; báo giá, kết quả thẩm định giá (nếu có);

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan: Văn bản phê duyệt kế hoạch vốn; Văn bản phê duyệt nhiệm vụ khảo sát thiết kế; Phương án kỹ thuật khảo sát đã

được phê duyệt; Nghiệm thu khối lượng khảo sát xây dựng; Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, Hợp đồng.

- Trong quá trình thẩm định trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, đề nghị các tổ chức, cá nhân trình thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

***Lưu ý:** Hồ sơ trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng được người đề nghị thẩm định kiểm tra, xác nhận trước khi trình và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các tài liệu khảo sát. Khi tổ chức lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi Chủ đầu tư xây dựng các công trình đập, hồ chứa cập nhật các nội dung về quản lý an toàn đập như lập quy trình vận hành công trình, cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình, lắp đặt thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn đập, thiết bị quan trắc khí tượng thủy văn... theo quy định của Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017 và các văn bản hướng dẫn; cập nhật các loại thuế, phí tài nguyên (nếu có).*

## **2. Hồ sơ trình thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở:**

2.1. Trình trình thẩm định theo quy định tại mẫu số 04 phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021.

2.2. Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, gồm:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng được Chủ đầu tư phê duyệt: Báo cáo khảo sát địa hình, bản vẽ khảo sát địa hình; Báo cáo khảo sát địa chất, bản vẽ khảo sát địa chất; Nhật ký khảo sát, hình ảnh nồn khoan.

- Báo cáo tính toán thủy văn,
- Thuyết minh thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở,
- Bản vẽ thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở,
- Phụ lục tính toán thiết kế (Thủy lực, kết cấu, ổn định...),
- Dự toán đầu tư xây dựng công trình.

2.3. Các văn bản pháp lý kèm theo:

- Quyết định phê duyệt dự án kèm theo Báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt;

- Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ thiết kế cơ sở đã đóng dấu xác nhận;

- Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có);

- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường (nếu có).

- Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế xây dựng, nhà thầu thẩm tra; mã số chứng chỉ hành nghề hoạt

động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra.

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan: Văn bản phê duyệt nhiệm vụ khảo sát thiết kế; Phương án kỹ thuật khảo sát đã được phê duyệt; Nghiệm thu khối lượng khảo sát xây dựng; Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, Hợp đồng.

- Trong quá trình thẩm định trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, đề nghị các tổ chức, cá nhân trình thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Lưu ý:** Đối với các công trình phải thực hiện các nội dung về an toàn, đập hồ chứa nước theo quy định của Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017 đề nghị các chủ đầu tư tổ chức lập và trình thẩm định theo quy định như (Cấm mốc phạm vi bảo vệ công trình, quy trình vận hành....).

**3. Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở:** Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**4. Phí thẩm định:** Người đề nghị thẩm định có trách nhiệm nộp phí thẩm định trước khi nhận kết quả thẩm định, mức phí thẩm định thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

- Hình thức nộp: Nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa hoặc chuyển khoản, thông tin cụ thể như sau:

+ Tài khoản số: 3712.2.1078476.00000

+ Mở tại Kho bạc nhà nước Tuyên Quang.

+ Mã quan hệ sử dụng ngân sách: 1078476.

+ Đơn vị thụ hưởng: Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tuyên Quang.

+ Địa chỉ: Phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang.

**5. Thời gian tiếp nhận:** Trong giờ hành chính.

**6. Thời gian trả kết quả, cụ thể:**

- Thời gian thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi: Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày; dự án nhóm C không quá 15 ngày tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở: Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; không quá 20 ngày đối với công trình còn lại tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trong quá trình nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính trên phiếu giao nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa.

**7. Lưu trữ hồ sơ:** Hồ sơ sau khi thẩm định được cơ quan chuyên môn kiểm tra, đóng dấu xác nhận các nội dung đã được thẩm định trên các bản vẽ có liên quan của 01 bộ hồ sơ bản vẽ thiết kế xây dựng, người đề nghị thẩm định có trách nhiệm nộp bản chụp (định dạng PDF) tài liệu báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng; tài liệu của thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đã đóng dấu thẩm định về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn qua địa chỉ: [thamdinhcongtrinhtl@gmail.com](mailto:thamdinhcongtrinhtl@gmail.com) để lưu trữ theo quy định.

## **II. ĐỐI VỚI HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH DỰ ÁN CHỈ YÊU CẦU LẬP BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT:**

**1. Tờ trình:** Tờ trình thẩm định theo quy định tại mẫu số 01 phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021.

### **2. Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, gồm:**

- Hồ sơ khảo sát xây dựng được Chủ đầu phê duyệt: Báo cáo khảo sát địa hình, bản vẽ khảo sát địa hình; Báo cáo khảo sát địa chất, bản vẽ khảo sát địa chất; Nhật ký khảo sát, hình ảnh nồn khoan.

- Báo cáo tính toán thủy văn;
- Báo cáo kinh tế - kỹ thuật;
- Bản vẽ thiết kế thi công;
- Phụ lục tính toán thiết kế (Thủy lực, kết cấu, ổn định...);
- Phụ lục tính toán khối lượng;
- Tổng mức đầu tư xây dựng công trình.

### **3. Các văn bản pháp lý kèm theo:**

- Văn bản về chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật về đầu tư, đầu tư công.

- Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc (nếu dự án có thi tuyển);

- Văn bản/quyết định phê duyệt và bản vẽ kèm theo (nếu có) của một trong các loại quy hoạch sau đây: Quy hoạch chi tiết xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch; phương án tuyển, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận đối với công trình xây dựng theo tuyển; quy hoạch phân khu xây dựng đối với trường hợp không có yêu cầu lập quy hoạch chi tiết xây dựng;

- Văn bản ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy của dự án; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định (nếu có) hoặc gửi kết quả đến cơ quan chuyên môn về xây dựng trước thời hạn thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở;

- Các văn bản thỏa thuận, xác nhận về đấu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án (nếu có);

- Báo cáo kết quả thẩm tra (nếu có);

- Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế, nhà thầu thẩm tra (nếu có); mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế, lập tổng mức đầu tư; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra;

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan: Văn bản phê duyệt kế hoạch vốn; Văn bản phê duyệt nhiệm vụ khảo sát thiết kế; Phương án kỹ thuật khảo sát đã được phê duyệt; Nghiệm thu khối lượng khảo sát xây dựng; Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, Hợp đồng.

- Trong quá trình thẩm định trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, đề nghị các tổ chức, cá nhân trình thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

***Lưu ý:** Hồ sơ trình thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng được người đề nghị thẩm định kiểm tra, xác nhận trước khi trình và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các tài liệu khảo sát;*

**4. Tiếp nhận và trả kết quả:** Theo đường Bưu điện hoặc trực tiếp tại bộ phận Văn thư Chi cục thủy lợi.

**5. Thời gian tiếp nhận:** Trong giờ hành chính.

**6. Thời gian trả kết quả:** Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**7. Phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:** Theo quy định của Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính.

**8. Lưu trữ hồ sơ:** Hồ sơ sau khi thẩm định được cơ quan chuyên môn kiểm tra, đóng dấu xác nhận các nội dung đã được thẩm định trên các bản vẽ có liên quan của 01 bộ hồ sơ bản vẽ thiết kế xây dựng, người đề nghị thẩm định có trách nhiệm nộp bản chụp (định dạng PDF) tài liệu báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế xây dựng đã đóng dấu thẩm định về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn qua địa chỉ: [thamdingcongtrinhtl@gmail.com](mailto:thamdingcongtrinhtl@gmail.com) để lưu trữ theo quy định.

### III. HỒ SƠ TRÌNH KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU:

#### 1. Hồ sơ pháp lý:

- Thông báo khởi công xây dựng công trình của Chủ đầu tư theo mẫu quy định tại phụ lục V Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021.

- Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng và 01 bộ hồ sơ hoàn thành theo mẫu quy định tại phụ lục VI Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021.

**2. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ:** Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**4. Thời gian tiếp nhận:** Trong giờ hành chính.

**5. Thời gian tổ chức kiểm tra và trả kết quả:** Không quá 20 ngày tính từ khi nhận được hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.

Văn bản này thay thế văn bản số 447/SNN-QLXDCT ngày 14/3/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc nội dung hồ sơ trình thẩm định Dự án, thiết kế cơ sở, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và dự toán, hồ sơ kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trên đây là nội dung hồ sơ tài liệu trình thẩm định, kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị các tổ chức, cá nhân kiểm tra kỹ hồ sơ trước khi gửi đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổ chức thẩm định, kiểm tra công tác nghiệm thu. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Công thông tin điện tử Sở NN&PTNT;
- Bộ phận một cửa;
- BQL khai thác CTTL Tuyên Quang;
- Lưu: VT, TL.(Hg)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Công Hàm**